

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 66: Năm Mươi Lăm Địa Vị: Đại Biểu Cho Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Tứ Gia Hạnh, Thập Địa, Đăng Giác

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 005)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【 Năm mươi lăm địa vị, đại biểu cho Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Tứ Gia Hạnh, Thập Địa, Đăng Giác. 】

Đây là thứ lớp tu hành của Bồ Tát. Giống như đi học vậy, từ lớp một phải học đến lớp năm mươi lăm thì tốt nghiệp, tốt nghiệp rồi thì thành Phật. Chúng ta thể hội như vậy, [đây là] một ngàn hai trăm công đức viên mãn (*).

Nếu là người biết tu, sự tu trì của người “Viên giáo” (người có căn tánh viên mãn) khác với người bình thường. Người viên giáo họ biết cách tu, một tu là tất cả tu, tất cả tu là một tu, như trong “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói, bất kỳ địa vị nào cũng bao hàm viên mãn tất cả các địa vị khác. Ví dụ, trong địa vị Sơ Tín Bồ Tát đã có sẵn công đức của Đăng Giác Bồ Tát ở trong đó; chứng đến Đăng Giác cũng không hề bỏ sót Sơ Tín Bồ Tát. Nó đích thực là viên dung, là bình đẳng, giáo nghĩa này mới viên mãn.

Chúng ta đọc kinh đến chỗ này, cần phải hướng về những chỗ này mà thể hội, mà học tập, sửa đổi quan niệm của chúng ta lại, khiến cho khởi tâm động niệm của chúng ta, niệm niệm đều tương ứng với Phật pháp. Tương ứng với Phật pháp chính là tương ứng với tánh đức của tự tánh.

Điểm này đặc biệt phải thấu hiểu. Nếu không thấu hiểu, thì sự thọ dụng mà quý vị có thể đạt được sẽ bị giảm sút rất nhiều. Không thấu hiểu thì cái quý vị học là ngôn giáo của Phật Thích Ca Mâu Ni; nếu đã minh bạch rồi, thì nghe những gì Phật Thích Ca Mâu Ni giảng, chính là đang học tánh đức của chính mình. Nói cách khác, chúng ta mê hoặc điên đảo, tánh đức không thể hiện lộ ra được, nay nương nhờ ngôn giáo của Phật Thích Ca Mâu Ni để khơi dậy tánh đức của chúng ta, sự thọ dụng đó sẽ hoàn toàn khác biệt.

Phía sau, mời chư vị lật qua trang thứ ba, xem tiết mười sáu, ở đây chúng ta làm một cái tổng kết. Những điều được nói trong phần Chứng Tín Tự: **“Tiết này là biểu thị của kinh văn phần Chứng Tín Tự”**, ý nghĩa bao hàm và biểu hiện ở trong đó là: **“Nói bản tính như như bất động, ngay đó chính là”**. Từ câu “Như thị ngã văn” cho đến “Thiên nhị bá ngũ thập nhân câu” (cùng với một ngàn hai trăm năm mươi người), toàn bộ đều hội quy về trên tự tánh, đều có thể hiển thị tánh đức ra, thật sự là “đương hạ tức thị” (ngay đó chính là).

“Nếu quả thật có thể phá chướng phản văn, thì tự tánh Phật hiện, mà hưng khởi đại bi đại nguyện.”

Chữ “Hưng” là hưng khởi, chúng ta thường nói là phát tâm, phát tâm đại bi, lập đại nguyện thành Phật độ sanh.

“Viễn ly trần cấu” (Xa lìa bụi nhơ), trần cấu là phiền não. Vọng tưởng, phiền não nhất định phải buông bỏ chúng. Thứ này đối với chúng ta một chút lợi ích cũng không có, điều này nhất định phải nhận thức cho rõ ràng, một chút lợi ích cũng không có; tệ bệnh thì nói không cùng tận, chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay sanh tử luân hồi đều chịu cái hại của nó. Hôm nay nhất định phải giác ngộ, giác ngộ triệt để, cần phải buông xả nó, viễn ly chính là buông xả.

“Lý Sự hòa hợp”, chúng ta cùng chư Phật Bồ Tát chung một phương hướng, chung một mục tiêu, đây là Lý hòa; chung sống với tất cả đại chúng, tuân thủ giáo giới của Phật Thích Ca Mâu Ni, tu sáu loại Sự hòa (Lục hòa kính). Thân tâm chúng ta tự nhiên thanh tịnh, tự nhiên an lạc; thanh tịnh an lạc đều từ trong sự hòa hợp mà có được.

“Viên mãn tu đức của chư Bồ Tát”, tu đức có công, tánh đức liền hiện tiền.

“Mà cùng Thế Tôn tâm tâm tương ấn, quang quang tương chiếu.”

Hai câu này chư vị có thể hội được không? Nếu chúng ta đọc đoạn kinh văn phía trước, thật sự có thể lãnh hội được nghĩa thú của nó, thì nên có sự lãnh hội tương đối sâu sắc. Chính là hiện tiền, chính là ngay hiện tại, cùng Phật Thích Ca Mâu Ni thật sự là tâm tâm tương ấn, quang quang tương chiếu, chúng ta đang tắm gội trong một bầu Phật quang.

“Tức kiến thử tự cảnh tướng” (Liên thấy cảnh tướng của phần tựa này), nhìn thấy cảnh giới được nói trong bài tựa, **“vì phi tướng nhi kiến Như Lai hỷ”** (là phi tướng mà thấy Như Lai vậy).

Kinh Kim Cang nói “Tức phi, thị danh”. Đoạn này quý vị ở trong đây nhìn thấy: Chứng Tín tức phi Chứng Tín, thì quý vị thấy Như Lai rồi. Làm thế nào thấy được Chứng Tín tức phi Chứng Tín? Hồi quy về trên tự tánh, thì tức phi Chứng Tín Tự.

“Một bộ kinh văn này đã nói, rốt cuộc không ngoài ý này”.

“Học giả đương ư nhất thiết thời, nhất thiết sự, nhất thiết cảnh” (Người học nên ở trong tất cả thời, tất cả sự, tất cả cảnh). Chữ “Cảnh” trong đây có hai loại, một là hoàn cảnh sinh hoạt, hoàn cảnh vật chất của chúng ta; một là hoàn cảnh nhân sự nơi chúng ta sinh sống. Hoàn cảnh nhân sự và hoàn cảnh vật chất đều dùng một chữ này để đại diện.

“Giai như thị thể hội đắc, tắc động tĩnh nhất như, vô vãng nhi bất thị hỷ” (đều có thể thể hội được như vậy, thì động tĩnh nhất như, không đâu mà chẳng phải).

Như vậy là được rồi! Công phu tu hành của chúng ta món món đều như pháp, thật sự mặc áo, ăn cơm đều là Phật pháp viên mãn. Như vậy chúng ta mới thật sự sống trong diệu pháp mà Như Lai đã nói. Căn cứ theo kinh này, chúng ta đang sống trong Kim Cang Bát Nhã. Đó không phải là Như Lai thì ít nhất cũng là Pháp Thân Đại Sĩ, tuyệt đối không phải người bình thường. Tất cả đều là “đương hạ tức thị” (ngay đó chính là), ngay tại hiện tiền, cần chúng ta chính mình dám nhận lãnh, chính mình có thể “trực hạ thừa đương” (ngay đó mà nhận lãnh), thì đúng rồi.

Chú thích:

(*) **Ý nghĩa con số 1200 công đức:** Trong Kinh Pháp Hoa, Đức Phật dạy rằng khi một người tu hành đạt đến độ thanh tịnh, thì **Sáu căn** (Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý) sẽ có những công đức thù thắng. Số lượng công đức của mỗi căn được mô tả như sau:

- **Mắt (Nhãn):** 800 công đức.
- **Tai (Nhĩ):** 1200 công đức.

- **Mũi (Tỷ):** 800 công đức.
- **Lưỡi (Thiệt):** 1200 công đức.
- **Thân:** 800 công đức.
- **Ý:** 1200 công đức.

Trong đó, con số **1200** là con số biểu thị cho sự **viên mãn nhất, cao tột nhất** về khả năng diệu dụng của một giác quan (căn).